

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **212/2020/HSST**

Ngày 25/8/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Tạo Giáp; Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Kỳ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2020/TLST-HS, ngày 10/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2020/QĐ-TA ngày 14/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L; Sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã S, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Nguyễn N; Sinh năm: 1965; Làm ruộng; Họ tên Mẹ: Bùi T; sinh năm: 1973; Làm ruộng; Tiền án, Tiền sự: Chưa; Bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và giam giữ từ ngày 01/6/2020; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Phạm H; sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ 5, phường H, huyện B, tỉnh Hòa Bình; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê T; sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/5/2020, bị cáo Nguyễn Văn L đi từ nhà ở Thái Bình đến Hà Nội để tìm việc làm. Ngày 22/5/2020, bị cáo vào mạng xã hội Facebook làm quen với anh Phạm Th. Bị cáo xin anh Th ở nhờ phòng trọ và được anh Th đồng ý và đưa bị cáo về phòng trọ của

anh Th và anh Phạm H tại số 3, hẻm 193/64/17, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, do hết tiền tiêu xài, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh H. Lợi dụng lúc anh Th ngủ say, anh H đi làm, bị cáo đã lấy 01 chiếc máy ảnh Canon 600D màu đen, 01 chiếc gậy cầm tay Gimbal chống rung điện thoại, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, 01 tai nghe không dây nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen, rồi cho toàn bộ số tài sản này vào ba lô của bị cáo. Bị cáo đi đến chân cầu vượt Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì gặp anh Lê T là lái xe ôm đang đứng tại đó. Bị cáo nói với anh T là có ít đồ cá nhân, định cầm cố để lấy tiền tiêu và đi về quê. Anh T chở bị cáo đi cầm cố ở khu vực Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội nhưng không được nên bị cáo đã bán lại chiếc máy ảnh và 01 chiếc gậy cầm tay Gimbal cho anh T với giá 220.000 đồng. Chiếc điện thoại Iphone 5, bị cáo đã làm rơi trên đường. Phát hiện bị mất tài sản, anh TH, anh H đã đi tìm và đưa bị cáo đến Công an phường Phú Diễn trình báo.

Vật chứng thu giữ của bị cáo L: 01 điện thoại di động Redmi Note 6 Pro màu đen đã qua sử dụng; 01 tai nghe Bluetooth nhãn hiệu Xiaomi; Thu giữ của anh Lê T: 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 600D, số máy: 368077133348 màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc gậy cầm tay Gimbal chống rung điện thoại, thân máy có chữ ZHIYUN và ROHS màu đen đã qua sử dụng; 01 hộp đựng gậy chống rung điện thoại màu đen.

Tại Kết luận định giá số 80 ngày 04/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 600D, số máy: 368077133348 màu đen đã qua sử dụng trị giá 4.700.000 đồng; 01 chiếc gậy cầm tay Gimbal chống rung điện thoại, thân máy có chữ ZHIYUN và ROHS đã qua sử dụng trị giá 1.300.000 đồng; 01 tai nghe Bluetooth nhãn hiệu Xiaomi màu đen đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 5 màu vàng đã qua sử dụng, chưa thu giữ được có tài sản tương tự trị giá 700.000 đồng.

Ngày 05/6/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh H 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 600D, 01 chiếc gậy cầm tay Gimbal chống rung điện thoại và 01 tai nghe không dây, anh H nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Chiếc điện thoại Iphone 5 hiện không thu hồi được, anh H không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 203/CT-VKS, ngày 04/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án tù 06 đến 09 tháng tù; Về dân sự: Không; Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Redmi Note 6 Pro màu đen đã qua sử dụng; Buộc bị cáo nộp sung quỹ số tiền thu lời bất chính là 220.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 30 ngày 29/5/2020, tại số 3, hẻm 193/64/17, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi lợi dụng sơ hở của người bị hại, lén lút chiếm đoạt 01 máy ảnh nhãn hiệu Canon EOS 600D, 01 chiếc gậy cầm tay Gimbal chống rung điện thoại trị giá, 01 tai nghe Bluetooth nhãn hiệu Xiaomi (MI) và 01 điện thoại Iphone 5 màu vàng có tổng giá trị là 6.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Do bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Về dân sự và vật chứng: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xét. Số tiền 220.000 đồng bị cáo bán tài sản trộm cắp cho anh T, anh T không yêu cầu bị cáo hoàn trả, đây là số tiền thu lời bất chính, cần buộc bị cáo nộp sung công quỹ. Chiếc điện thoại di động Redmi Note 6 Pro màu đen thu giữ của bị cáo, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của

pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố bị cáo theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2020.

3. Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

3.1. Buộc bị cáo phải nộp số tiền 220.000 đồng thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

3.2. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Redmi Note 6 Pro màu đen đã qua sử dụng (Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm)

3.2. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND; TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Loan